

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NINH**

Số: 03/2024/QĐST-HNGD

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ninh, ngày 08 tháng 4 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 18/2024/TLST-HNGD ngày 26 tháng 3 năm 2024 về việc: "Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: chị **Đinh Thị Yến N**, sinh năm 2001; nơi cư trú: **D, thôn Y, xã L, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.**

Bị đơn: anh **Liang Hai D**, sinh năm 1978; quốc tịch: Trung Quốc; nơi cư trú: **Số E, phố L, khu phát triển kinh tế kỹ thuật, thành phố T, tỉnh Hà Bắc, Trung Quốc.**

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2024

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2024, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn chị **Đinh Thị Yến N** và bị đơn anh **Liang Hai D**.**

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: chị **Đinh Thị Yến N** và anh **Liang Hai D** thuận tình ly hôn.

- Về con chung, về tài sản chung và nợ chung: chị **Đinh Thị Yến N** và anh **Liang Hai D** đều xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị **Đinh Thị Yên N** tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị **Đinh Thị Yên N** đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005784 ngày 26/3/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Trả lại cho chị **Đinh Thị Yên N** 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận:*

- Dương sứ;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- UBND huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thúy Hằng**